

NEO ĐỈNH NHỜ NHÓM VIN

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Nông nghiệp thực phẩm năm 2026

Nước ta đang tăng trưởng ổn định nhờ quy mô dân số hơn 100 triệu người và mức tiêu thụ thực phẩm bình quân tăng khoảng 8-10%/năm trong giai đoạn gần đây. Tầng lớp trung lưu dự kiến chiếm hơn 50% dân số vào năm 2030, kéo theo nhu cầu mạnh hơn đối với thực phẩm chất lượng cao, có nguồn gốc rõ ràng, an toàn và tiện lợi.

Ngành nông nghiệp nước ta vẫn giữ vai trò trụ cột với quy mô đóng góp khoảng 12-14% GDP và sử dụng hơn 30% lao động cả nước. Xu hướng chuyển đổi từ sản xuất nhỏ lẻ sang nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đang giúp nâng năng suất và cải thiện thu nhập ngành.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 23,82 điểm trong phiên 22/04 kết phiên ở mức 1.857,30 điểm. Thanh khoản giảm 14,26% so với phiên giao dịch ngày 21/04. Khối ngoại tiếp tục bán ròng nhẹ gần 99 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.830-1.870 điểm trong phiên giao dịch ngày 23/04: VN-Index trải qua phiên rung lắc phần lớn thời gian nhưng bứt phá cuối phiên với nền xanh tích cực. Tuy nhiên, số mã giảm chiếm ưu thế và đà tăng chủ yếu vẫn đến từ nhóm Vingroup. Thanh khoản thấp với hơn 21 nghìn tỷ cho thấy dòng tiền đứng ngoài, chỉ tập trung cục bộ. Sang phiên tiếp theo, thị trường có thể tiếp tục phân hóa mạnh, nhóm VIN vẫn có thể là lực kéo chính nhưng rủi ro rung lắc các nhóm ngành khác sẽ gia tăng nếu dòng tiền không lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu khác.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ số VNINDEX - 1D O1834.53 H1861.34 L1819.21 C1857.30 +23.82 (+1.30%)



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	69,30	76,45	1.798,68	1.741,61	1.750,17	1.764,55
Hành động	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

HAG

Khuyến nghị: Giải ngân

TP: 18.000 VND | UPSIDE: +10%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.857,30	1,30
KLCP (triệu CP)	708,14	-18,29
GTGD (tỷ VND)	21.391	-14,26
Khớp lệnh	17.497	-19,86
Thỏa thuận	3.893,3	25,04
HNX-Index		
Đóng cửa	255,36	0,83
KLCP (triệu CP)	80,31	16,95
GTGD (tỷ VND)	1.430,6	14,88
UPCoM		
Đóng cửa	128,86	-0,29
KLCP (triệu CP)	24,41	-49,72
GTGD (tỷ VND)	406,5	-50,54

Diễn biến TTCK Mỹ: Khép phiên giao dịch ngày 22/04, chỉ số S&P 500 tăng 1,05% lên 7.137,90 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 1,64% lên 24.657,57 điểm và đồng thời thiết lập mức đỉnh lịch sử mới. Đáng chú ý, S&P 500 đã xóa sạch mức giảm trước đó do căng thẳng liên quan đến Iran gây ra trong tuần trước. Cùng chiều, Dow Jones Industrial Average tăng 340,65 điểm (tương đương 0,69%) lên 49.490,03 điểm.

Thế giới: Căng thẳng Trung Đông gây gián đoạn nguồn cung dầu khí qua eo biển Hormuz đang thúc đẩy nhiều quốc gia châu Á và châu Phi quay lại với điện hạt nhân nhằm đảm bảo an ninh năng lượng trước mắt. Các nước như Hàn Quốc, Nhật Bản hay Bangladesh tăng tốc vận hành và khởi động lại các lò phản ứng, trong khi nhiều quốc gia khác xem xét xây mới. Tại châu Phi, điện hạt nhân và công nghệ lò phản ứng nhỏ (SMR) được kỳ vọng trở thành động lực tăng trưởng năng lượng trong tương lai. Tuy nhiên, loại hình này vẫn gây tranh cãi do rủi ro an toàn, chất thải phóng xạ và phụ thuộc vào nhiên liệu nhập khẩu. Ngoài ra, thời gian triển khai kéo dài khiến điện hạt nhân khó giải quyết ngay khủng hoảng hiện tại. Dù vậy, nhiều chuyên gia cho rằng đây vẫn sẽ là một phần quan trọng trong cơ cấu năng lượng dài hạn, song cần kết hợp với phát triển mạnh năng lượng tái tạo.

Việt Nam: Chiều 21/4, Quốc hội thảo luận về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026–2030, với trọng tâm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và kiểm soát chặt chẽ nợ công. Các đại biểu đề nghị sớm hoàn thiện danh mục dự án khi hiện còn tới 73% chưa được xác định cụ thể, có thể ảnh hưởng tiến độ giải ngân. Đồng thời, cần ưu tiên dự án trọng điểm, loại bỏ các dự án kém hiệu quả và siết chặt kỷ luật, tránh đầu tư dàn trải, thất thoát. Một số ý kiến cũng cảnh báo áp lực từ quy mô vốn lớn có thể gây tăng giá vật liệu và chậm tiến độ thi công. Bộ Tài chính nhấn mạnh yêu cầu nuôi dưỡng nguồn thu, thiết kế chính sách thuế minh bạch, linh hoạt để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Về chi ngân sách, định hướng là tiết kiệm chi thường xuyên, nâng hiệu quả đầu tư công và ưu tiên các dự án hạ tầng chiến lược, tạo động lực phát triển bền vững lâu dài.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.322,5 VND.

Vàng: Khép phiên giao dịch ngày 22/04, giá vàng giao ngay tăng 0,5% lên 4.735,65 USD/oz, sau khi có thời điểm tăng tới 1% trong phiên. Trong khi đó, hợp đồng vàng tương lai tại Mỹ giao tháng 6 tăng 0,7% lên 4.753,00 USD/oz.

TCB: Techcombank ghi nhận kết quả kinh doanh quý 1/2026 ấn tượng với lợi nhuận trước thuế tăng 22,6%, đạt 8,9 nghìn tỷ đồng, tổng thu nhập hoạt động đạt 13,7 nghìn tỷ đồng. Động lực tăng trưởng đến từ thu nhập lãi ổn định và mảng dịch vụ bứt phá mạnh, tăng gần 47% và lập kỷ lục mới. Ngân hàng tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu chuyển đổi số khi thu hút phần lớn khách hàng mới qua kênh online và duy trì quy mô giao dịch điện tử hàng đầu. Đồng thời, Techcombank tái cơ cấu danh mục tín dụng, giảm tỷ trọng bất động sản và đẩy mạnh bán lẻ, SME nhằm hướng tới tăng trưởng bền vững. Chất lượng tài sản và quản trị rủi ro được kiểm soát tốt với tỷ lệ nợ xấu thấp và bộ đệm dự phòng vững chắc. Trong bối cảnh kinh tế biến động, ngân hàng vẫn duy trì nền tảng thanh khoản mạnh và sẵn sàng cho chiến lược dài hạn.

VNM: Vinamilk tổ chức ĐHCĐ thường niên 2026, công bố kết quả quý 1 tích cực với lợi nhuận trước thuế đạt 3.016 tỷ đồng (+34,5%) và lợi nhuận sau thuế 2.458 tỷ đồng (+55%). Doanh nghiệp cho biết giai đoạn 2025 là bước “thử lửa” trong quá trình tái cấu trúc nhưng đã tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn. Công ty đẩy mạnh tái định vị thương hiệu, hoàn thiện danh mục sản phẩm và mở rộng hệ thống phân phối với mục tiêu đạt 1.000 cửa hàng trong năm 2026. Đồng thời, Vinamilk tiếp tục cải tổ hệ thống kinh doanh, đầu tư vào nhân sự và nâng cao năng lực quản trị theo chuẩn quốc tế. Kế hoạch năm 2026 đặt mục tiêu doanh thu 66.477 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 9.828 tỷ đồng, duy trì chính sách cổ tức hấp dẫn. Doanh nghiệp cũng hướng tới giai đoạn phát triển mới, tập trung vào tăng trưởng bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh dài hạn.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	7.137,90	1,05%	21,63%
DJIA	49.490,03	0,69%	16,74%
Nasdaq	24.657,57	1,64%	27,89%
Shanghai	4.106,26	0,52%	25,86%
Hang Seng	26.163,24	-1,22%	33,33%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.735,65	0,50%	80,45%
Dầu WTI	92,97	3,68%	29,63%
Dầu Brent	101,91	3,48%	36,28%
Than	132,80	-0,08%	6,03%
Đồng	6,11	1,33%	53,34%
Quặng sắt	107,11	0,06%	3,38%
Thép	458,80	0,15%	2,59%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,61	0,23%	-9,77%
USD/JPY	159,47	-0,31%	1,27%
USD/CNY	6,82	-0,15%	-7,09%
EUR/USD	1,1712	0,10%	14,11%
GBP/USD	1,3502	0,01%	9,07%

HAG

(HOSE)

Khuyến nghị	Giải ngân
Giá hiện tại (22/04/2026)	16.400
Giá mục tiêu ngắn hạn	18.000
Tiềm năng tăng trưởng	10%–13%
Vùng giải ngân	16.000–16.400
Ngưỡng cắt lỗ	<15.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Năm 2026, HAG đặt mục tiêu doanh thu kỷ lục 8.624 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 4.202 tỷ đồng năm nay. Riêng quý 1/2026, lợi nhuận ước đạt 1.280 tỷ đồng, hoàn thành hơn 30% kế hoạch và tương đương 57% lợi nhuận cả năm 2025. Đáng chú ý, khoảng 50% lợi nhuận đến từ hoàn nhập tài chính sau khi tắt toán nợ cho các bên liên quan

Chiến lược "4 cây - 2 con" và tham vọng cà phê Arabica: HAGL đang tối ưu hóa quỹ đất tại Lào và Việt Nam thông qua mô hình nông nghiệp gồm Chuối, Sầu riêng, Cà phê, Dâu tằm và Heo thịt. Trong đó, chuối và heo thịt là "nền tảng" tạo dòng tiền ổn định hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm. Màng sầu riêng và dâu tằm bắt đầu thu hoạch từ 2026, hứa hẹn nâng biên lợi nhuận gộp lên 70-80%. Sự kết hợp này giúp HAGL đa dạng hóa nguồn thu và tận dụng phế phẩm cho chăn nuôi, giảm chi phí. Ngoài ra, HAGL đang trồng mới 7.000 ha cà phê, hướng tới 20.000 ha cà phê chất lượng cao các loại trong 2028. Việc đầu tư 5 nhà máy chế biến giúp tối ưu chuỗi giá trị. Với biên lợi nhuận dự kiến trên 50%, cà phê sẽ là "át chủ bài" sau 2028.

Cú hích IPO HGI và cam kết cổ tức tiền mặt đột phá: Kế hoạch IPO Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (HGI) vào quý 2/2026 thu hút sự quan tâm lớn. Bầu Đức khẳng định HGI sẽ chi trả cổ tức tiền mặt 50% lợi nhuận trong 3 năm liên tiếp sau khi lên sàn. Doanh nghiệp không phát hành thêm cổ phiếu để tránh pha loãng giá trị cổ đông hiện hữu. Nguồn tiền thặng dư có thể dùng để mua lại cổ phiếu quỹ, hỗ trợ giá cổ phiếu HAG.

Sầu riêng và Dâu tằm – động lực "siêu lợi nhuận": Từ 2026, hơn 2.300 ha sầu riêng của HAG bước vào giai đoạn bùng nổ sản lượng với biên lợi nhuận gộp 70-80%. Màng dâu tằm tại Lào dự kiến đóng góp hơn 900 tỷ đồng doanh thu năm 2026 nhờ chi phí thấp và giá kén ổn định. Kết hợp với chuối (3.000-4.000 tỷ/năm), dòng tiền HAG trở nên dồi dào và đa dạng. Quỹ đất sạch tại Lào giúp mở rộng quy mô mà không cần đầu tư lớn vào hạ tầng.

Khát vọng trở lại vị thế "ông vua nông nghiệp" Đông Nam Á: HAGL đã hoàn tất tái cấu trúc tài chính và xử lý xong nợ trái phiếu BIDV, tạo bảng cân đối lành mạnh. Thị trường đang chứng kiến sự trở lại của một doanh nghiệp có khả năng tự chủ dòng tiền từ hoạt động cốt lõi. Với dự phóng lợi nhuận ổn định trên 2.500 tỷ đồng và kế hoạch trả cổ tức tiền mặt từ 2027, HAG dẫn khẳng định lại vị thế. HAGL không còn là câu chuyện hồi phục mà đã bước vào giai đoạn tăng trưởng giá trị trung hạn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

HAG đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Thực phẩm và đồ uống
Biến động giá 1Y	11.200-19.250
KLGDBQ 10D (CP)	5.930.270
Vốn hóa (tỷ đồng)	20.721,98
BVPS	10.424
P/E (lần)	8,58
P/B (lần)	1,57
EPS (VND)	1.905,94
SL CPLH (triệu CP)	1.267,40
Tỷ lệ free-float (%)	50,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	2,04
ROA (%)	8,72
ROE (%)	19,34

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	54,05	Mua
MFI	56,00	Mua
MA10	16,47	Mua
MA20	16,27	Mua
MA50	15,95	Mua
MA100	16,78	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	DBC	Theo dõi	23,0-23,4			25.000	22.000			
2	BCM	Theo dõi	56,0-57,0			63.000	53.500			
	TLG	Theo dõi	50,0-51,0			56.000	48.000			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	VCB	Nắm giữ	58,0-61,0	10/3/2026	59.000	68.000	56.000			0,7%
2	MBB	Nắm giữ	23,3-25,0	10/3/2026	25.600	27.000	22.500			2,3%
3	CTG	Nắm giữ	33,5-34,5	02/4/2026	34.150	38.000	32.000			2,2%
4	EIB	Nắm giữ	21,5-22,0	06/4/2026	21.850	24.000	20.700			3,7%
5	KDH	Nắm giữ	25,0-26,5	07/4/2026	24.500	30.000	24.700			4,9%
6	DGW	Nắm giữ	44,5-45,8	09/4/2026	45.100	51.000	42.000			1,1%
7	SHB	Nắm giữ	15,0-15,5	10/04/2026	15.250	17.000	14.200			-0,3%
8	SSI	Nắm giữ	28,0-28,7	16/04/2026	28.600	31.000	26.800			-1,6%
9	GVR	Nắm giữ	32,0-33,0	17/04/2026	32.300	36.000	30.800			1,4%
10	VIB	Nắm giữ	17,2-17,7	20/4/2026	17.300	19.000	16.500			0,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	SHB	Chốt lời	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	17.000	9.800	01/04/26	15.600	45,8%
4	CTD	Chốt lời	80,0-82,0	25/3/2026	81.600	92.000	76.500	01/04/26	87.900	7,7%
5	CII	Chốt lời	15,5-16,5	25/3/2026	16.900	19.000	14.800	01/04/26	19.200	13,6%
6	GMD	Cắt lỗ	75,0-77,0	27/3/2026	76.600	85.000	72.000	02/04/26	76.000	-0,8%
7	TCB	Chốt lời	30,0-31,0	13/03/2026	29.700	34.000	28.500	03/04/26	30.500	2,7%
8	GEX	Chốt lời	34,5-35,5	30/3/2026	34.800	40.000	32.800	10/04/26	41.200	18,4%
9	CII	Chốt lời	17,0-18,0	08/4/2026	18.100	20.000	16.000	14/04/26	20.750	14,6%
10	LCG	Chốt lời	9,4-10,0	31/3/2026	9.800	11.500	8.800	15/04/26	10.300	5,1%
11	VNM	Chốt lời	59,0-60,5	08/4/2026	61.700	66.000	57.000	17/04/26	62.600	1,5%
12	HDB	Chốt lời	24,8-25,5	03/4/2026	25200	28.000	23.700	21/04/26	27.000	7,1%
13	MWG	Chốt lời	80,0-81,5	13/04/2026	80.000	90.000	76.000	21/04/26	87.200	9,0%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm Phát triển Năng lực Đầu tư.

Email: ptnldt@lpbs.com.vn

lien.hoang@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.